TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – LẠNG SƠN	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 22/2026/HS-ST
Ngày 21-01-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Bẩy.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Việt Hưng;

Bà Trần Thị Thu Trang.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thanh Phượng - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Hoàng Kỳ Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 153/2025/TLST-HS, ngày 30 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2026/QĐXXST-HS, ngày 09 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn đối với bị cáo:

Liễu Đức A (tên gọi khác: Không), sinh ngày 28/10/1992 tại tỉnh Lạng Sơn; Căn cước công dân số: 020092008751; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn L, xã Đ, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Liễu Viết S (đã chết) và bà Hoàng Thị V, sinh năm 1959; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý hình sự; bị tạm giữ, tạm giam tại Phân trại tạm giam Na Sầm, Công an tỉnh L từ ngày 29/10/2025 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Liễu Đức A là người nghiện ma túy Heroin từ năm 2014 đến nay, bắt đầu điều trị cai nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại Cơ sở điều trị Methadone Đ, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 17/3/2025. Quá trình điều trị, ngày

28/8/2025 và ngày 01/10/2025, Đức A đã vi phạm nội quy điều trị (có kết quả xét nghiệm dương tính với các chất dạng thuốc phiện). Do đó, ngày 08/10/2025, Trung tâm y tế K đã ra thông báo chấm dứt điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế đối với Liễu Đức A. Cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 09 giờ ngày 27/8/2025, do có nhu cầu sử dụng ma túy, Liễu Đức A đi bộ từ nhà tại thôn L, xã Đ, tỉnh Lạng Sơn ra ngã ba đổi tiền thuộc thôn D, xã Đ, tỉnh Lạng Sơn gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch cụ thể) hỏi mua 100.000 đồng ma tuý. Sau đó, Liễu Đức A đi đến hiệu thuốc tại thôn D, xã Đ, tỉnh Lạng Sơn mua 01 bơm kim tiêm và 01 lọ nước cất rồi đi bộ về thôn P, xã Đ, tỉnh Lạng Sơn để sử dụng. Khi đến nơi, Liễu Đức A mở gói giấy có chứa ma túy rồi đổ vào trong bơm kim tiêm, dùng bơm kim tiêm hút nước cất, chích vào ven bên tay trái để đưa chất ma túy vào trong cơ thể. Sau khi sử dụng xong, Liễu Đức A đi bộ về nhà. Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 28/8/2025, Liễu Đức A đến Cơ sở điều trị Methadone xã Đ để uống thuốc Methadone, thì được nhân viên y tế yêu cầu kiểm tra test ma túy có trong nước tiểu, kết quả dương tính với chất ma túy Heroin.

Lần thứ hai: Chiều ngày 30/9/2025, Liễu Đức A đi bộ ra ngã ba đổi tiền thuộc thôn D, xã Đ, tỉnh Lạng Sơn gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch cụ thể), hỏi mua 100.000 đồng túy Heroin. Sau đó Liễu Đức A đi đến hiệu thuốc tại thôn D, xã Đ mua 01 bơm kim tiêm và 01 lọ nước cất rồi đi bộ về thôn P để sử dụng giống như lần thứ nhất. Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 01/10/2025, Liễu Đức A đến Cơ sở điều trị Methadone xã Đ để uống thuốc Methadone, thì được nhân viên y tế yêu cầu kiểm tra test ma túy có trong nước tiểu, kết quả dương tính với chất ma túy Heroin.

Khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 21/10/2025, Liễu Đức A đi ra ngã ba đổi tiền thuộc thôn D, xã Đ, tỉnh Lạng Sơn gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch cụ thể) và đưa cho người này 300.000 đồng, trong đó 100.000 đồng để mua ma túy Heroin, còn 200.000 đồng là tiền công. Người đàn ông cầm tiền đi khoảng 15 phút thì quay lại và đưa cho Đức A 01 gói giấy nhỏ màu trắng bên trong có chứa ma túy Heroin. Tiếp đó, Đức A đến hiệu thuốc tại khu D, xã Đ, tỉnh Lạng Sơn mua 01 bơm kim tiêm và 01 lọ nước cất rồi đi bộ ra thôn P, xã Đ sử dụng một mình như những lần trước. Hồi 08 giờ 30 phút ngày 27/10/2025, Công an xã Đ, tỉnh Lạng Sơn tiến hành kiểm tra, xét nghiệm chất ma túy với Liễu Đức A, kết quả Liễu Đức A dương tính với chất ma túy trong cơ thể (nhóm MOP), đồng thời thu mẫu nước tiểu của Liễu Đức A.

Tại Kết luận giám định số 966/KL-KTHS ngày 31/10/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh L kết luận: Mẫu nước tiểu thu của Liễu Đức A tìm thấy chất ma túy Morphine.

Tại bản Cáo trạng số 84/CT-VKS ngày 30/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Liễu Đức A về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận thực hiện hành vi phạm tội như Cáo trạng, bị cáo thừa nhận trong quá trình điều trị cai nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại Cơ sở điều trị Methadone từ ngày 17/3/2025, bị cáo vẫn tiếp tục mua ma tuý về sử dụng bằng hình thức chích vào các ngày 27/8/2025, 30/9/2025 và 21/10/2025.

Tại phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Liễu Đức A phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm a khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025; áp dụng thêm điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; (không đề nghị áp dụng điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự); Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025. Xử phạt bị cáo Liễu Đức A từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 09 tháng tù về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy". Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định.

Trong phần tranh luận, bị cáo nhất trí với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng, bị cáo trình bày đã ăn năn hối hận về hành vi của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hình phạt nhẹ nhất để được sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo và quá trình tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy: Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với Biên bản sự việc, Kết luận giám định và các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, do đó, có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Liễu Đức A trong thời gian điều trị cai nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại Cơ sở điều trị Methadone Đ, tỉnh Lạng Sơn, vẫn tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý Heroin 03 lần nhưng việc sử dụng vào ngày 21/10/2025 thì được giám định theo quy định. Các hành vi trên của bị cáo đã phạm vào tội "Sử dụng trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025, như Cáo trạng, lời luận tội và rút một phần áp dụng tình tiết tăng nặng của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát không đề nghị áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Liễu Đức A trong thời gian điều trị cai nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại Cơ sở điều trị Methadone, vẫn tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý Heroin 03 lần, lần sử dụng vào ngày 21/10/2025 thì được giám định theo quy định, hành vi này của bị cáo xác định là tình tiết định khung quy định tại khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự. Đối với hành vi sử dụng ma túy vào các ngày 27/8/2025, 30/9/2025 chỉ là chuỗi hành vi liên tiếp, kéo dài (chưa bị cơ quan Công an chưa phát hiện), từng lần sử dụng trái phép ma túy chưa đủ đủ yếu tố cấu thành tội phạm theo quy định. Do vậy, không đủ căn cứ áp dụng tình tiết tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên đối với bị cáo như đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ chấp nhận.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, ý kiến của bị cáo và để có mức án phù hợp, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, gây mất an ninh trật tự xã hội, ảnh hưởng đến việc đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy. Khi phạm tội bị cáo là người có đủ năng lực hành vi và tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý phạm tội, nên bị cáo phải bị tuyên là có tội và chịu hình phạt. Để có mức án phù hợp, Hội đồng xét xử xem xét, đánh giá các tình tiết về nhân thân, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy rằng:

[5] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt; chưa có tiền án, tiền sự; về tình tiết tăng nặng, ngoài tình tiết định khung bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào khác; về tình tiết giảm nhẹ, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025.

[6] Trên cơ sở đánh giá này, cần áp dụng hình phạt tù phù hợp với hành vi phạm tội, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời ngoài mục răn đe, ngăn ngừa các hành vi tội phạm về ma túy, còn để có thời gian cho bị cáo cai nghiện, sớm trở về với cộng đồng xã hội.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[8] Đối với những người đàn ông đã bán ma tuý cho bị cáo, nhưng đều không biết lai lịch cụ thể, ngoài lời khai của bị cáo, Cơ quan điều tra không còn tài liệu nào khác để xác minh, làm rõ đối với những người này, nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để xem xét, giải quyết.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025. Căn cứ khoản 2 Điều 136 và các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Liễu Đức A phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Liễu Đức A 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 29/10/2025.

3. Về án phí: Bị cáo Liễu Đức A phải chịu 200.000 đ (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND khu vực 1 - Lạng Sơn;
- CQ THAHS Công an T. Lạng Sơn;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an T. Lạng Sơn;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Phân trại tạm giam Na Sầm, Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Bẩy